

Số: /BC-HĐND

Bắc Kạn, ngày tháng 12 năm 2024

BÁO CÁO THẨM TRA

Dự thảo Nghị quyết quy định mức chi phí chi trả đối với dịch vụ chi trả trợ giúp xã hội cho các đối tượng bảo trợ xã hội trên địa bàn tỉnh Bắc Kạn

Kính gửi: Hội đồng nhân dân tỉnh

Thực hiện phân công của Thường trực HĐND tỉnh, Ban Văn hóa - Xã hội HĐND tỉnh thẩm tra dự thảo Nghị quyết quy định mức chi phí chi trả đối với dịch vụ chi trả trợ giúp xã hội cho các đối tượng bảo trợ xã hội trên địa bàn tỉnh Bắc Kạn tại Tờ trình số 239/TTr-UBND ngày 14/11/2024 của UBND tỉnh. Kết quả thẩm tra như sau:

1. Sự phù hợp của dự thảo nghị quyết với các quy định pháp luật

Điểm d khoản 2 Điều 1 Thông tư số 50/2024/TT-BTC ngày 01/7/2024 của Bộ Tài chính sửa đổi, bổ sung một số điều của Thông tư số 76/2021/TT-BTC ngày 15/9/2021 của Bộ Tài chính hướng dẫn khoản 1 và khoản 2 Điều 31 Nghị định số 20/2021/NĐ-CP ngày 15/3/2021 của Chính phủ quy định chính sách trợ giúp xã hội đối với đối tượng bảo trợ xã hội có quy định: “*Trường hợp thực hiện chi trả trợ giúp xã hội cho các đối tượng bảo trợ xã hội thông qua tổ chức dịch vụ chi trả: Mức chi phí chi trả được xác định theo tỷ lệ % trên tổng số tiền chi trả cho các đối tượng bảo trợ xã hội do Hội đồng nhân dân cấp tỉnh quy định tùy theo điều kiện địa bàn và thực tế số lượng đối tượng bảo trợ xã hội của từng địa phương*”.

Do đó, việc UBND tỉnh trình HĐND tỉnh ban hành Nghị quyết quy định mức chi phí chi trả đối với dịch vụ chi trả trợ giúp xã hội cho các đối tượng bảo trợ xã hội trên địa bàn tỉnh Bắc Kạn là đúng thẩm quyền và phù hợp với quy định hiện hành.

Về quy trình xây dựng hồ sơ dự thảo nghị quyết đã được UBND tỉnh thực hiện theo quy định; được Ủy ban MTTQVN tỉnh, các đơn vị, địa phương góp ý và được cơ quan thẩm định theo đúng trình tự ban hành văn bản quy phạm pháp luật.

2. Về nội dung

2.1. Về mức chi phí chi trả

Thực hiện Nghị định số 20/2021/NĐ-CP ngày 15/03/2021 của Chính phủ quy định chính sách trợ giúp xã hội đối với đối tượng bảo trợ xã hội và Thông tư

số 76/2021/TT-BTC ngày 15/9/2021 của Bộ Tài chính hướng dẫn khoản 1 và khoản 2 Điều 31 Nghị định số 20/2021/NĐ-CP ngày 15/3/2021 của Chính phủ quy định chính sách trợ giúp xã hội đối với đối tượng bảo trợ xã hội, UBND tỉnh ban hành Quyết định số 834/QĐ-UBND ngày 19/5/2022 về việc thực hiện chi trả chính sách trợ giúp xã hội hằng tháng cho các đối tượng bảo trợ xã hội trên địa bàn tỉnh thông qua tổ chức dịch vụ chi trả. Theo đó quy định mức phí chi trả thông qua tổ chức dịch vụ chi trả tối đa bằng 1,05% trên tổng số tiền thực tế chi trả cho các đối tượng bảo trợ xã hội và được thực hiện từ ngày 01/6/2022 cho đến nay.

UBND tỉnh đề xuất HĐND tỉnh quy định mức phí chi trả thông qua tổ chức dịch vụ chi trả tối đa bằng 1,05% trên tổng số tiền thực tế chi trả cho các đối tượng bảo trợ xã hội như đang thực hiện. Theo báo cáo của UBND tỉnh, mức phí chi trả này đã đảm bảo các chi phí để tổ chức chi trả cho các đối tượng và phù hợp với khả năng cân đối ngân sách của địa phương. Cụ thể: Kinh phí chi cho tổ chức dịch vụ chi trả năm 2022 là 1.021 triệu đồng, năm 2023 là 1.060 triệu đồng và 6 tháng đầu năm 2024 là 604 triệu đồng. Hiện nay, trên địa bàn tỉnh đang thực hiện chi trả chính sách trợ giúp xã hội cho hơn 17.000 đối tượng bảo trợ xã hội (*mức chuẩn trợ giúp xã hội là 500.000 đồng/tháng theo Nghị quyết số 11/2024/NQ-HĐND ngày 30/10/2024 của HĐND tỉnh sửa đổi, bổ sung một số điều của Nghị quyết số 20/2022/NQ-HĐND ngày 10/12/2022 của HĐND tỉnh quy định mức chuẩn trợ giúp xã hội; mức trợ giúp xã hội đối với đối tượng bảo trợ xã hội và đối tượng khó khăn khác trên địa bàn tỉnh Bắc Kạn*). Dự kiến kinh phí thực hiện chi trả đối với dịch vụ chi trả khoảng 1,4 tỷ đồng/năm và được đảm bảo từ nguồn kinh phí chi thường xuyên thuộc lĩnh vực đảm bảo xã hội giao cho UBND các huyện, thành phố hằng năm.

Qua thẩm tra, Ban nhất trí với mức chi phí chi trả đối với dịch vụ chi trả trợ giúp xã hội theo đề xuất của UBND tỉnh.

2.2. Về thời gian lấy ý kiến trên Cổng thông tin điện tử tỉnh

Theo quy định tại khoản 1 Điều 120 Luật Ban hành văn bản quy phạm pháp luật năm 2015 thì Dự thảo nghị quyết của HĐND tỉnh phải được đăng tải toàn văn trên Cổng thông tin điện tử tỉnh trong thời hạn ít nhất là 30 ngày để các cơ quan, tổ chức, cá nhân góp ý kiến. Tại thời điểm UBND tỉnh trình tờ trình đề nghị ban hành nghị quyết (*ngày 14/11/2024*) thì hồ sơ dự thảo nghị quyết đăng tải trên Cổng thông tin điện tử tỉnh chưa đủ thời gian 30 ngày theo quy định. Đề nghị UBND tỉnh tiếp tục theo dõi, tổng hợp, tiếp thu, giải trình các ý kiến tham gia góp ý trên Cổng thông tin điện tử tỉnh và gửi đại biểu HĐND tỉnh xem xét theo quy định.

2.3. Ý kiến khác

Để góp phần thực hiện tốt công tác chuyển đổi số theo chỉ đạo của trung ương, đề nghị UBND tỉnh tiếp tục quan tâm, tuyên truyền và tổ chức chi trả trợ giúp xã hội và chi trả các chính sách khác thông qua hình thức không dùng tiền mặt (*chi trả qua tài khoản ngân hàng*).

Trên đây là ý kiến tham tra của Ban Văn hóa - Xã hội HĐND tỉnh, trình HĐND tỉnh xem xét, quyết định./.

Nơi nhận:

- Như trên;
- Đại biểu dự kỳ họp;
- UBND tỉnh;
- Sở Lao động, Thương binh và Xã hội;
- LĐVP;
- Phòng Công tác HĐND;
- Lưu: VT, HS.

**TM. BAN VĂN HÓA - XÃ HỘI
TRƯỞNG BAN**

Đông Thị Vân Thoa